

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT-
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/DS-ST

Ngày: 29/11/2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cúc
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Văn Đoạt
2/ Ông Vũ Việt Hoài
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Mộng Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.
- *Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất:* không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 109/2021/TLST- DS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐXX-ST ngày 08 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV (gọi tắt là VPBANK).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Người đại Dện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại Dện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Trung, chức vụ Phó Giám đốc khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ.

Người đại Dện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Hoàng P** – Chuyên viên xử lý nợ VPBank. Địa chỉ: Số 04 đường Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (theo văn bản ủy quyền số 426/UQ-VPB ngày 10/9/2020)

2. Bị đơn: Ông Tạ Văn D, sinh năm 1975

Bà Lê Thị T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp Kinh Tư, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 07/9/2020 của Ngân hàng VPBank và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại Diện tham gia tố tụng của Ngân hàng trình bày:*

Vào năm 2018, Ngân hàng VPBank có cấp tín dụng cho vợ chồng ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T số tiền 210.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số LN1803050537213/KGG/HĐTD ngày 19/3/2018. Thời hạn vay 48 tháng, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 8,9%/năm, lãi suất cố định trong 06 tháng đầu sau đó được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần. Mục đích vay để mua xe TMT Super ACE mới 100%.

Để đảm bảo cho khoản vay, vợ chồng ông D và bà T đã thế chấp tài sản là quyền sở hữu 01 chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu TATA, số loại TMT Super, số khung RRT05213CH1A00577, số máy 4751DT18FSYS64901, biển số 68C-082.56, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018038 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 16/3/2018.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, ông D và bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay theo thỏa Thuận trong hợp đồng tín dụng.

Tính đến nay (ngày 29/11/2021) ông D và bà T còn nợ Ngân hàng VPBank số tiền gốc 157.452.260 đồng và tiền lãi 68.001.007 đồng. Tổng cộng 225.453.267 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông D và bà T phải thanh toán cho Ngân hàng VPBank tổng số tiền gốc và lãi là 225.453.267 đồng. Đồng thời ông D, bà T tiếp tục chịu lãi quá hạn theo thỏa Thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày 29/11/2021 tới khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay cho VPBank.

Trường hợp ông D, bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để T hồi toàn bộ nợ vay. Nếu tài sản kê biên, phát mãi không đủ để thanh toán nợ cho VPBank thì ông D và bà T còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay.

** Bị đơn ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T trình bày:*

Trong thời gian thụ lý vụ án và chuẩn bị xét xử, ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Tuy nhiên ông bà không có mặt tại Tòa theo Giấy triệu tập và không có văn bản thể hiện ý kiến của

mình về nội dung khởi kiện của Ngân hàng VPBank nên không có lời khai của ông D, bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1] Về thủ tục tố tụng: Ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông D, bà T.

2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 19/3/2018, vợ chồng ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng VPBank để vay số tiền 210.000.000 đồng (BL 50). Các bên có thỏa Tận thời hạn vay 48 tháng, lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 8,9%/năm, lãi suất cố định trong 06 tháng đầu sau đó được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần. Mục đích vay để mua xe TMT Super ACE mới 100%. Hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 25/4/2019 ông D và bà T đã thanh toán được số tiền gốc 52.547.740 đồng và tiền lãi 20.515.321 đồng, sau đó thì ông bà ngưng trả gốc, lãi cho VPBank. Ngày 02/4/2020 Ngân hàng VPBank đã có Thông báo số 20224 về việc T hồi nợ trước hạn đối với ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T do ông bà vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Trong suốt thời gian chuẩn bị xét xử, ông D và bà T không có mặt tại Tòa để chứng minh nghĩa vụ trả nợ của mình, đồng thời cũng không có văn bản thể hiện ý kiến phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank nên mặc nhiên thừa nhận số nợ gốc và lãi mà Ngân hàng VPBank đã khởi kiện ông bà tại Tòa án.

Như vậy ông D, bà T đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ của mình đối với Ngân hàng VPBank nên vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, việc Ngân hàng VPBank khởi kiện yêu cầu ông D và bà T có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng VPBank trước hạn vốn gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/11/2021 là 225.453.267 đồng (trong đó gốc 157.452.260 đồng; lãi 68.001.007 đồng) là có căn cứ để chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật.

Khi vay vốn, ông D và bà T có thể chấp cho Ngân hàng VPBank tài sản bảo đảm là quyền sở hữu 01 chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu TATA, số loại TMT Super, số khung RRT05213CH1A00577, số máy 4751DT18FSYS64901, biển số 68C-082.56, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018038 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Kiên Giang cấp ngày 16/3/2018. Do đó nếu ông D, bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng

VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để T hồi toàn bộ nợ vay. Đồng thời ông D, bà T còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán nếu tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng.

Từ nhận định nêu trên, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank.

3] Về án phí DSST:

- Ông D, bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 11.273.000 đồng (làm tròn).

- Ngân hàng VPBank được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 161, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV đối với ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T.

Buộc ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/11/2021 là 225.453.267 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi ba nghìn, hai trăm sáu mươi bảy đồng). Trong đó;

- Nợ gốc: 157.452.260 đồng.

- Nợ lãi: 68.001.007 đồng.

Kể từ sau ngày 29/11/2021, ông D và bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa Tận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa Tận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP TV thì lãi suất mà ông D, bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP TV theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trường hợp ông D, bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có

thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để T hồi toàn bộ nợ vay. Nếu tài sản kê biên, phát mãi không đủ để thanh toán nợ cho VPBank thì ông D và bà T còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho VPBank đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay.

2. Về án phí:

- Ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 11.273.000 đồng (Mười một triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.856.000 đồng (Bốn triệu, tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng), theo biên lai T số 0003007 ngày 20/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất.

Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Tạ Văn D và bà Lê Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Hòn Đất
- CCTHADS huyện Hòn Đất;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Cúc